

Đồng Tháp, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN
XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH NĂM 2020**

Loại nhiệm vụ: Dự án sản xuất thử nghiệm.

A. NHỮNG THÔNG TIN CHUNG.

1. Quyết định thành lập Hội đồng Tư vấn KH&CN xác định nhiệm vụ:

Quyết định số 91/QĐ-SKHCN ngày 12/6/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Tháp và Quyết định số 104/QĐ-SKHCN ngày 23/6/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Tháp.

2. Số lượng các đề xuất đặt hàng tư vấn: 01 đề xuất.

3. Địa điểm và thời gian họp Hội đồng:

- Tại Hội trường Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Tháp.
- Vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 24/6/2020.

4. Thành phần tham dự:

- Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên: 06/07 người (vắng 01 người, ThS. Phạm Việt Thắng bận công tác đột xuất), gồm các thành viên:

- 1/ CN. Huỳnh Văn Quán, Chủ tịch hội đồng.
- 2/ TS. Nguyễn Xuân Hoàng, Ủy viên phản biện.
- 3/ ThS. Nguyễn Trường Thành, Ủy viên phản biện.
- 4/ KS. Nguyễn Lê Phương Loan, Ủy viên.
- 5/ ThS. Nguyễn Thành Trung, Ủy viên.
- 6/ KS. Phan Vinh Quang, Ủy viên (Thư ký khoa học).

- Khách mời tham dự họp Hội đồng:

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác
1.	Phan Đình Hùng	Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp
2.	Phạm Văn Trung	Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp
3.	Nguyễn Văn Hậu	Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp

4.	Nguyễn Thành Sơn	Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp
5.	Dương Hoàng Long	Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp
6.	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền	Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp
7.	Nguyễn Ngọc Trang	Sở Xây dựng
8.	Phạm Hoàng Dẫn	Sở Tài nguyên và Môi trường
9.	Lê Gia Vi	Phòng Tài nguyên và Môi trường Tp Cao Lãnh
10.	Phạm Hoàng Thật	Sở Khoa học và Công nghệ
11.	Nguyễn Thị Trúc Ly	Trung tâm Kiểm định – Kiểm nghiệm Đồng Tháp
12.	Trần Thị Thế Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ
13.	Ngô Bá Khởi	Sở Khoa học và Công nghệ
14.	Nguyễn Hoàng Mỹ Yến	Sở Khoa học và Công nghệ

B. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

1. Công bố quyết định thành lập Hội đồng.

2. Đại diện Sở Khoa học và Công nghệ giới thiệu thành phần tham dự cuộc họp.

3. Các thành viên trình bày ý kiến đánh giá đề xuất nhiệm vụ do Sở Khoa học và Công nghệ cung cấp:

3.1. Ý kiến các thành viên phản biện

a) TS. Nguyễn Xuân Hoàng

Nhiệm vụ có tính cấp thiết cao, vì vấn đề phân loại rác thải là một vấn đề đang cấp thiết hiện nay. Tuy nhiên, nhóm nghiên cứu cần phân tích thêm về tính cấp thiết của việc thực hiện phân loại rác tại nguồn, cũng như nếu không thực hiện dự án này thì có ảnh hưởng gì đến việc quản lý xử lý chất thải rắn, quy hoạch và định hướng phát triển đô thị của địa phương không?

Khả năng trùng lặp: các dự án như thế này đã được thực hiện ở nhiều địa phương trên cả nước. Tuy nhiên, việc triển khai nhiệm vụ đối với tỉnh Đồng Tháp là chưa có, cũng như kết quả của các dự án đã và đang triển khai ở Việt Nam là chưa đạt được với mong muốn.

Nhóm nghiên cứu cần rà soát lại việc mua sắm đầu thầu các xe ép rác để tránh trùng lặp với việc mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động của đơn vị.

Dự án nghiên cứu được dựa trên nền tảng của dự án phân loại rác và tái dụng vệ sinh do liên minh Châu Âu (EC) tài trợ nên chưa thuyết phục (do dự án này chưa là thành công điển hình). Vì vậy, nhóm nghiên cứu cần có đánh giá lại những hạn chế của dự án trước đây, cũng như đưa ra các bài học kinh nghiệm từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Các sản phẩm nghiên cứu chưa phù hợp với định hướng mục tiêu, do chưa cụ thể, cũng như định lượng nên rất khó để đánh giá nghiệm thu sau này.

Tính khả thi của dự án là có (công ty là đơn vị trực tiếp thu gom). Tuy nhiên, sự thành công, tính bền vững cũng như sự phù hợp với cộng đồng, sự tham gia của cộng đồng chưa được đánh giá.

Nếu được thông qua đề nghị nhóm nghiên cứu cần chú ý một số điểm sau:

- Tỷ lệ rác được phân loại theo yêu cầu và tỉ lệ rác phải tái chế.
- Chú ý phần rác hữu cơ: cần làm rõ có phân ra được loại rác nguy hại hay không? Vì nếu rác nguy hại thì phải có cơ chế vận chuyển riêng.
- Nhóm nghiên cứu cần xác định rõ quy mô của dự án (có thể xác định lại theo tuyến thu gom rác từ đó mới đề ra quy mô thu gom).
- Cần xác định lại đối tượng đào tạo, tập huấn, tuyên truyền (theo đề xuất là chưa phù hợp). Đồng thời, nhóm nghiên cứu cần tăng cường các nguồn lực (thời gian, kinh phí...) cho nội dung này.
- Thời gian thực hiện cần xem lại vì một dự án muốn thành công ít nhất cũng phải thực hiện trong 2 năm.

b) ThS. Nguyễn Trường Thành

Về tính cấp thiết: nhiệm vụ có tính cấp thiết cao, nhóm nghiên cứu đã nêu lên được mục tiêu về môi trường và xã hội, trong đó thông qua việc thực hiện dự án sẽ nâng cao được nhận thức của người dân về phân loại rác và giảm thiểu chi phí xử lý. Tuy nhiên, nhóm nghiên cứu bổ sung thêm mục tiêu là đưa ra được các giải pháp bền vững về phân loại rác cho người dân và đơn vị xử lý rác nhằm duy trì lâu dài kết quả đạt được của dự án trong kế hoạch ngắn hạn và dài hạn.

Đồng thời, nhóm nghiên cứu cần có đánh giá đối với dự án trước đây, từ đó có giải pháp để khắc phục được những hạn chế.

Nhóm nghiên cứu cần chú trọng xây dựng cho được “ý thức hệ” của người ra quyết định về phân loại rác, từ đó tạo hiệu ứng lan tỏa trong gia đình, cộng đồng và xã hội. Đồng thời, cần chú ý giải quyết mâu thuẫn chi phí lợi ích kinh tế khi tham gia dự án.

Bên cạnh đó, cần tập trung các giải pháp công nghệ để xử lý đồng bộ với việc phân loại từ đó tạo sự bền vững giữa phân loại và xử lý (thất bại hiện nay của các tỉnh trong việc phân loại rác tại nguồn với nhiều lý do và một trong số đó là sự không đồng bộ giữa việc phân loại thu gom và công nghệ xử lý).

Phân bổ cục nội dung cần điều chỉnh lại để thấy được tính logic, cũng như khả thi trong thực hiện, cụ thể: cần có chính sách cho việc phân loại giữa các bên trước

sau đó mới vận động, cam kết với người dân nếu không sẽ làm xung đột lợi ích. Cũng như cần có bảng hướng dẫn phân loại để người dân có thể thực hiện tốt việc phân loại.

Phân quy chế phối hợp cần có nhiều cơ quan tham gia như: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giáo dục, Công an....

Cần có giải pháp về lưu trữ khi phân loại rác cho người dân.

Phân kinh phí thu hồi cần phải có giải pháp phân chia để làm giảm xung đột lợi ích để dự án có thể bền vững và người dân sẵn sàng tham gia khi dự án kết thúc.

3.2. Ý kiến các thành viên Hội đồng

a) KS. Nguyễn Lê Phương Loan

Tính cấp thiết của dự án là có, nhóm nghiên cứu đã đánh giá được những lợi ích của việc phân loại rác tại nguồn. Tuy nhiên, cần có đánh giá lại việc phân loại rác đối với các địa phương đã có triển khai việc phân loại rác tại nguồn từ đó cho thấy hiệu quả của việc thực hiện dự án này.

Nhóm nghiên cứu cần xem lại nhận định khi thực hiện phân loại rác tại nguồn sẽ giảm lượng rác thải là không có khả năng.

Phản xuất xử dự án đề nghị nhóm nghiên cứu làm rõ hơn để thấy được sự phù hợp so với các tiêu chí tại Điều 5 Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Về tính khả thi: dự án hoàn toàn có thể thực hiện thành công. Tuy nhiên, nhóm cần thuyết minh rõ hơn các giai đoạn thực hiện của dự án cho phù hợp với thực tế của địa phương.

Phần nội dung nghiên cứu đề nghị nhóm nghiên cứu cần làm rõ việc phân loại rác thành 02 loại có đáp ứng với yêu cầu của nhà máy xử lý rác hiện nay hay không? (vì nếu chỉ 2 loại thì nhà máy vẫn phải phân loại lại đối với rác vô cơ), thời gian thu gom cần xem lại cho phù hợp. Đồng thời, nhóm cần bổ sung cam kết phối hợp với các đơn vị xử lý.

Phần sản phẩm nhóm nghiên cứu cũng cần làm rõ số lượng và chất lượng sản phẩm trước khi giao cho đơn vị tái chế, cũng như cần bổ sung thêm báo cáo phân tích sơ bộ lợi ích của các bên liên quan khi tham gia dự án.

c) ThS. Nguyễn Thành Trung

Nhiệm vụ mang tính cấp thiết cao, phù hợp với định hướng cũng như việc góp phần giải quyết được vấn đề về xử lý môi trường hiện nay. Thông qua việc thực hiện dự án sẽ góp phần nâng cao được ý thức của người dân trong việc phân loại rác thải sinh hoạt.

Về tính trùng lặp: vào năm 2006 – 2009 trên địa bàn thành phố Cao Lãnh có triển khai dự án phân loại rác tại nguồn do EC tài trợ. Tuy nhiên, ý thức về phân loại rác chưa đạt được như mong muốn.

Phần nội dung nghiên cứu, nhóm cần đề xuất thêm các giải pháp để nâng cao ý thức của người dân, cũng như phương thức phối hợp với các đơn vị xử lý rác hiện có trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, nhóm nghiên cứu cũng cần xem xét lại quy mô của dự án cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương (nên tính theo tuyến thu gom hay tính theo phường).

Phần sản phẩm phù hợp với mục tiêu đề ra. Tuy nhiên, chủng loại sản phẩm còn thiếu so với mục tiêu đặt ra và chưa có các tiêu chí đánh giá rõ ràng.

d) KS. Phan Vinh Quang

Đề xuất có tính cấp thiết cao, vì việc thực hiện phân loại rác tại nguồn sẽ góp phần nâng cao nhận thức của người dân về việc phân loại rác, góp phần giảm áp lực cho các đơn vị xử lý từ đó góp phần bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu cũng cần bổ sung thêm các đánh giá về mặt được, hạn chế của các công trình nghiên cứu đã và đang triển khai về việc phân loại rác thải từ đó thấy được tính cấp thiết phải triển khai dự án này.

Nhiệm vụ đề xuất phù hợp với định hướng công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học giai đoạn 2020 - 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành ngày 20 tháng 02 năm 2020. Tuy nhiên, phần xuất xứ đề nghị nhóm nghiên cứu cần làm rõ hơn để thấy được sự phù hợp với Điều 5 Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Phần mục tiêu và sản phẩm chưa thật sự phù hợp. Các sản phẩm cần có định lượng để dễ dàng cho việc nghiệm thu sau này.

Nhu cầu cần thiết phải huy động các nguồn lực của tỉnh là hoàn toàn phù hợp. cũng như việc huy động nguồn kinh phí từ các nguồn khác (đơn vị chủ trì, công ty xử lý rác Cửu Long...). Tuy nhiên, nhóm nghiên cứu cần phân định rõ các nguồn kinh phí (từ ngân sách sự nghiệp là bao nhiêu? Công ty cổ phần cấp nước và môi trường đô thị...). Đồng thời, điều chỉnh lại một số khoản cho phù hợp với quy định hiện hành.

Tổ chức chủ trì và cá nhân chủ nhiệm hoàn toàn có đủ năng lực để có thể thực hiện thành công nhiệm vụ này. Tuy nhiên, các nội dung cần điều chỉnh lại để thấy được sự logic trong nghiên cứu, nhóm cũng cần tăng khối lượng của nội dung tập huấn cho người dân, cũng như bổ sung thêm công tác phối hợp với các đơn vị xử lý rác thải hiện có trên địa bàn tỉnh để thấy được tính khả thi khi triển khai dự án.

e) Cn. Huỳnh Văn Quân

Dự án mang tính cấp thiết cao, thông qua việc triển khai sẽ nâng cao được ý thức của người dân, giảm áp lực về xử lý rác thải cho các đơn vị xử lý.

Phần giải pháp đề nghị nhóm nghiên cứu nên chú trọng thêm các giải pháp về tính tiện ích cho người dân tham gia, và việc phân chia lợi ích cho các bên (người dân, doanh nghiệp thu gom, doanh nghiệp xử lý).

Bên cạnh đó nhóm nghiên cứu cũng cần xem xét lại hiệu quả của việc phân loại tại nguồn với việc phân loại tự động tại đơn vị xử lý hiện nay.

Bên cạnh đó, định hướng xử lý rác của tỉnh trong thời gian tới là chọn công nghệ đốt rác phát điện. Do đó, nếu tỉnh đầu tư dự án này thì có cần thiết là phải thực hiện phân loại hay không?

Nhóm nghiên cứu hoàn toàn có thể thực hiện thành công dự án này do đây là đơn vị đang phụ trách công tác thu gom cho tỉnh. Tuy nhiên, để dự án thành công thì nhóm nghiên cứu cần có phương án phối hợp với các đơn vị xử lý.

3.3. Ý kiến của khách mời.

*** Phạm Quang Dẫn, Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Tháp.**

Nhiệm vụ có tính cấp thiết cao, phù hợp với giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, nhóm nghiên cứu cần làm rõ làm rõ hơn về căn cứ pháp lý để thực hiện, cũng như sự phù hợp với Điều 5 Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Phần mục tiêu cần đề ra các chỉ tiêu cụ thể để có thể đánh giá nghiệm thu sau này.

Phần nội dung cần bổ sung thêm phương pháp đánh giá sự tham gia của người dân (quy chế phối hợp).

Năng lực của tổ chức phù hợp, tuy nhiên thời gian thực hiện cần xem lại vì thời gian dự kiến chỉ 12 tháng và đánh giá người dân chỉ 6 tháng.

Bên cạnh đó đề nghị nhóm nghiên cứu bổ sung, làm rõ thêm các nội dung sau

- Có kế hoạch triển khai cụ thể để người dân hiểu về việc phân loại rác tại nguồn cũng như lợi ích mà họ có được khi tham gia.

- Làm rõ nội dung về phân loại: thu hết 03 loại hay phần rác tái chế sẽ để cho người dân tự bán, đồng thời cần có phương pháp đánh giá.

- Làm rõ các công đoạn: phân loại tại hộ (cung cấp túi đựng rác hay thùng rác, cách thức kiểm tra), thu gom; xử lý rác.

*** Lê Gia Vi, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Cao Lãnh.**

Việc triển khai thực hiện dự án sẽ mang lại nhiều lợi ích: giảm ô nhiễm môi trường, giảm chi phí xử lý.

Nhóm nghiên cứu cần cập nhật lại dân số của 3 phường cho phù hợp với thực tế hiện nay. Cũng như quy mô triển khai cần xem lại cho phù hợp (theo tuyến thu gom sẽ thuận tiện hơn).

Bên cạnh đó, việc triển khai dự án trong giai đoạn này sẽ phù hợp hơn so với trước đây vì hiện nay đã có nhà máy xử lý rác. Do đó, nhóm nghiên cứu nên liên hệ với công ty Cửu Long để bố trí khu chứa chất thải hữu cơ và vô cơ. Quy trình xử lý rác hữu cơ sẽ được rút ngắn, còn các công đoạn phân loại vô cơ thì công ty vẫn tiếp tục phân loại rác vô cơ theo quy trình.

Cần làm rõ việc cấp bao nilon sẽ thực hiện như thế nào? Lượng bao nilon theo tính toán có đủ không?

Tần xuất lấy rác vô cơ cần xem lại cho phù hợp? Nên chăng tăng lên là 3 lần 1 tuần (do các túi nilong có chứa máu, thịt...).

*** Nguyễn Ngọc Trang, Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp.**

Nhóm nghiên cứu nên chia dự án thành 02 giai đoạn: giai đoạn 1 sẽ tiến hành các bước nghiên cứu tiền khả thi khi có kết quả sẽ tiến hành giai đoạn 2 là triển khai ra cộng đồng thì hợp lý hơn.

Phần quy mô nhóm nghiên cứu cần xem lại, vì nếu quy mô là 03 phường của thành phố Cao Lãnh là rất lớn và hạ tầng thu gom vận chuyển có đủ để triển khai hay không?

Bên cạnh việc chia thành 02 loại (hữu cơ và vô cơ), đề nghị nên có thêm rác thải nguy hiểm (miếng chai thủy tinh...).

Phần nội dung nghiên cứu cần có đánh giá về lợi ích cho các bên từ đó đề xuất các giải pháp phân chia lợi ích hài hòa, cũng như cần chú ý đến giải pháp cho việc phân loại tại các nơi công cộng như quảng trường, công viên...

3.4. Ý kiến của đơn vị đề xuất

*** Phan Đình Hùng, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp.**

Hiện nay, mặc dù trên cả nước có nhiều dự án về phân loại rác tại nguồn tuy nhiên chưa có dự án nào thành công theo ý muốn. Bên cạnh đó, công ty sẽ là một khâu trung gian để kết nối các thành phần lại trong việc thực hiện quy chế.

Nhóm sẽ chi tiết lại lợi ích của các bên khi tham gia phân loại rác tại nguồn (nhà máy xử lý, người dân,...)

Đối với quy mô dự án: việc lựa chọn 3 phường của thành phố Cao Lãnh là phù hợp theo tuyến xe thu gom của công ty hiện nay. Đồng thời, trong các phường đều có đủ các thành phần như khách vắng lai, công viên, trường học... nhóm đã có định hướng giải pháp phân loại cho các nhóm này.

Đối với rác vô cơ như vật liệu từ xây dựng (gạch, sắt, đất, cát...), rác từ thiết bị gia đình (thủy tinh,...) hiện đã không còn thu gom chung mà đơn vị đã có chuyển thu gom riêng..

Việc đề xuất tần xuất lấy rác vô cơ hiện nhóm chỉ mới dự kiến (2 lần trên tuần) và sẽ có điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

Qua việc thực hiện dự án nhóm nghiên cứu mong muốn nâng cao được ý thức cho người dân trong việc phân loại rác thải sinh hoạt, góp phần bảo vệ môi trường.

Đối với giá thành: sau khi thực hiện nhóm nghiên cứu sẽ có các đề xuất cụ thể cho từng nhóm: hộ gia đình có phân loại và hộ không có phân loại.

Nhóm sẽ hoàn chỉnh lại theo ý kiến góp ý của các thành viên hội đồng nếu dự án được thực hiện

4. Hội đồng phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với từng nội dung của đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và tiến hành bỏ phiếu đánh giá đối với nội dung đề xuất.

4.1. Hội đồng phân tích thảo luận:

4.2. Hội đồng tiến hành bỏ phiếu đánh giá đối với nội dung đề xuất

a) Hội đồng bầu ban kiểm phiếu gồm:

- Bà Nguyễn Lê Phương Loan, Trưởng ban.
- Ông Nguyễn Thành Trung, Thành viên.
- Ông Phan Vinh Quang, Thành viên.

b) Tiến hành bỏ phiếu và kết quả kiểm phiếu như sau:

Hội đồng thống nhất **“đề nghị thực hiện”** nhiệm vụ đề xuất theo kết quả đánh giá trong **Biên bản kiểm phiếu** đính kèm.

5. Các chuyên gia phản biện trình bày nội dung dự kiến của nhiệm vụ đề xuất đã được “đề nghị thực hiện” như sau:

a) Tên nhiệm vụ dự kiến:

“Xây dựng mô hình thí điểm phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn cho thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp”

b) Mục tiêu dự kiến:

- Xây dựng mô hình phân loại rác thải rắn tại nguồn thí điểm nhằm mục tiêu phân loại chất thải rắn tại nguồn cho toàn thành phố.

- Đồng bộ quy trình phân loại – thu gom – vận chuyển xử lý rác thải sinh hoạt dựa vào cộng đồng.

c) Sản phẩm dự kiến:

TT	Tên sản phẩm	Số lượng	Chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật
1	Báo cáo tổng kết	01	Đầy đủ các nội dung, kết quả và hiệu quả của dự án;
2	Mô hình thí điểm	01	- Quy mô 03 phường; - Quy trình vận hành chi tiết.
3	Bảng hướng dẫn phân loại rác	01	Chi tiết, dễ thực hiện
4	Quy chế phối hợp	01	Quy chế phối hợp giữa các bên: chính quyền địa phương, tổ chức chính trị xã hội, người dân; đơn vị thu gom vận chuyển rác và đơn vị xử lý rác

6. Hội đồng thảo luận việc chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện và thống nhất kiến nghị tên nhiệm vụ và các yếu tố cơ bản của nội dung nhiệm vụ đề xuất như sau:

a) Tên nhiệm vụ: Xây dựng mô hình thí điểm phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn cho thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

b) Hình thức triển khai: Dự án sản xuất thử nghiệm.

c) Mục tiêu dự kiến:

- Giảm tỉ lệ rác chôn lấp qua đó tiết kiệm diện tích đất chôn lấp; giảm thiểu các tác động của bãi chôn lấp đến môi trường nước, đất và không khí; tận dụng thu hồi, tái chế, với tỷ lệ cao đặc biệt là rác thải từ nhựa hiện nay đang được cả cộng đồng quan tâm; tạo nền tảng ý thức bảo vệ môi trường cho thế hệ tương lai.

- Góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng, trách nhiệm của chính quyền địa phương trong bảo vệ môi trường, nâng cao sức khỏe người dân, tạo hình ảnh mỹ quan cho đô thị nhằm tiến tới hình thành một đô thị văn minh.

- Xây dựng thành công mô hình thí điểm phân loại rác sinh hoạt tại nguồn nhằm hướng đến mục tiêu nhân rộng cho địa phương.

d) Sản phẩm dự kiến:

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kinh tế - kỹ thuật
1	Báo cáo tổng kết	Báo cáo	01	Đầy đủ các nội dung, kết quả và hiệu quả của dự án;
2	Quy chế phối hợp trong công tác phân loại, thu gom và xử lý rác	Quy chế	01	Quy chế phối hợp giữa các bên: chính quyền địa phương, tổ chức chính trị xã hội, người dân; đơn vị thu gom vận chuyển rác và đơn vị xử lý rác.
3	Mô hình thí điểm	Mô hình	01	- Quy mô: 03 phường của thành phố Cao Lãnh; - Quy trình vận hành chi tiết. - Hiệu quả mô hình: đạt ít nhất 70% hộ dân phân loại/trên số hộ dân đăng ký thu gom
4	Tài liệu hướng dẫn, tập huấn, tuyên truyền	Bộ	01	Đơn giản, rõ ràng để người dân dễ áp dụng.

đ) Thời gian thực hiện: 24 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

e) Phương thức triển khai: Đề nghị giao trực tiếp thực hiện.

- Đơn vị chủ trì: Công ty Cổ phần cấp nước và môi trường đô thị.

- Chủ nhiệm dự án: ThS. Phan Đình Hùng.

Biên bản họp Hội đồng được thông qua với sự thống nhất của các thành viên Hội đồng dự họp và kết thúc phiên họp lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày.

Hội đồng kiến nghị Sở Khoa học và Công nghệ xem xét./.

Thư ký khoa học của Hội đồng
(Họ, tên và chữ ký)



Phan Vinh Quang

Chủ tịch Hội đồng
(Họ, tên và chữ ký)



Huỳnh Văn Quản